TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN G** **TỈNH N**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** ***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

Bản án số 27/2018/HSST
Ngày 30 tháng 05 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, TỈNH N

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Hà Thiện Thành**
***Các hội thẩm nhân dân*:**
Ông **Hoàng Quốc Trị**
Ông **Đinh Duy Quyết**

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà **Trần Thị Hồng** - là thư ký Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên toà: Ông **Vũ Văn Diệu** - Kiểm sát viên

Ngày 30/05/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 27/2018/HSST ngày 23/04/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 05 năm 2018, đối với bị cáo:

Đinh Văn H, sinh năm 1988; tại xã G, huyện V, tỉnh N; trú tại thôn P, xã G, huyện V, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Văn H và bà Phạm Thị K; vợ Nguyễn Thị T, sinh năm 1991 và có 01 con sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 08/03/2018 tới nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

*** Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh **Đinh Văn B:** sinh năm 1992; trú tại thôn P, xã G, huyện V, tỉnh N. Có mặt tại phiên toà.

*** Người làm chứng:**

Anh **Trần Hữu T**, sinh năm 1983; trú tại thôn L, xã G, huyện V, tỉnh N. Vắng mặt tại phiên tòa.

Anh **Đỗ Thanh T1**, sinh năm 1984; trú tại phố M, thị trấn M, huyện V, tỉnh N. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đinh Văn H là người sử dụng ma tuý. Khoảng 13 giờ ngày 07/3/2018, do có nhu cầu sử dụng heroine, H điều khiển xe mô tô biển kiểm soát ****** đi từ nhà đến khu vực đường đê thuộc xã G, huyện V gặp và mua của một người đàn ông (*không rõ lai lịch*) đứng ở ven đường 01 gói heroine gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng với giá 250.000 đồng. H cầm gói heroine vừa mua được, cất giấu vào túi quần phía trước bên phải mà mình đang mặc, sau đó điều khiển xe mô tô quay về. Hồi 13 giờ 40 phút cùng ngày, khi H về đến trạm thu phí phà Đ, thuộc xã L, huyện V thì gặp tổ công tác của Công an huyện V phối hợp với Công an xã L đang làm nhiệm vụ tuần tra tại khu vực yêu cầu kiểm tra, biết không thể che giấu được hành vi cất giấu trái phép ma tuý của mình, nên H đã tự nguyện lấy gói heroine ở túi quần phía trước bên phải của mình, giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã thu giữ của H 01 gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng. H khai nhận đó là heroine của mình vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, còn thu giữ của H 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream biển kiểm soát ******.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã niêm phong gói nhỏ gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Đinh Văn H gửi đi xác định trọng lượng và chất ma tuý ký hiệu M.

Tại bản Kết luận giám định số 47/KLGĐ-PC54-MT ngày 08/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận:

Mẫu chất bột dạng cục mầu trắng ký hiệu M gửi đi giám định có khối lượng 0,1502 gam là chất ma túy, loại Heroine.

Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục 1, số thứ tự 20; Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

- *Hoàn lại đối tượng giám định, gồm*:

+ 0,0878 gam chất bột dạng cục màu trắng là Heroine.

+ Toàn bộ vỏ bao gói trong gói niêm phong ban đầu (*tất cả được niêm phong trong phong bì ghi số 47/2018/GĐMT*)

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-GV ngày 20/04/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố ***Đinh Văn H*** ra trước Tòa án nhân dân huyện V để xét xử về tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**, theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Đinh Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Đinh Văn B trong quá trình điều tra và tại phiên tòa trình bày: Ngày 07/03/2018, anh có cho bị cáo H mượn xe mô tô BKS ******, để H đi sửa chiếc điện thoại, anh không biết việc bị

cáo mượn xe của anh để sử dụng xe làm phương tiện đi mua ma túy, sau khi vụ án xảy ra anh mới biết. Hiện anh đã được cơ quan Công an trả lại chiếc xe mô tô BKS ****** và anh không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo ***Đinh Văn H*** phạm tội **"Tàng trữ trái phép chất ma túy"**. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Đinh Văn H từ 12 tháng đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/03/2018.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong gồm 01 vỏ phong bì và 01 mảnh giấy bạc màu vàng. 01 phong bì niêm phong ghi số 47/2018/GĐMT bên trong đựng: 0,0878 gam Heroine và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niên phong ban đầu, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Đinh Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản vụ việc, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 40 phút ngày 07/03/2018 tại khu vực Bến phà Đ, xã L, huyện V, tỉnh N, Đinh Văn H có hành vi cất giấu trái phép 0,1502 gam heroine với mục đích sử dụng.

Điều 249: Tội tàng trữ trái phép chất ma tuý.

''1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma tuý mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm :

...

c) Hêrôin, côcaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".

[3]. Hành vi của bị cáo Đinh Văn H đã nêu trên là phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma tuý, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của nòi giống, làm khánh kiệt kinh tế của người sử dụng chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm minh để giáo dục cải tạo bị cáo và là bài học răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Đinh Văn H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và khai nhận hành vi phạm tội của mình trước khi bị phát hiện. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, t□ơng xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Xét bản thân bị cáo H là ng□ời sử dụng ma túy, tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, không mang tính vụ lợi, không có tài sản gì có giá trị, nên không áp dụng hình phạt bổ xung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9]. Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ của Đinh Văn H là 0,1502 gam Heroine. Sau khi lấy mẫu giám định, khối lượng Heroine còn lại là 0,0878 gam cùng toàn bộ vỏ bao gói trong gói niên phong ban đầu, đã được niêm phong trong phong bì ghi số 47/2018/GĐMT. 01 phong bì dán kín niêm phong theo quy định của pháp luật, bên trong gồm 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và 01 mảnh giấy bạc màu vàng, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Đối với 01 mô tô BKS *******, thu giữ của Đinh Văn H được bị cáo H sử dụng làm phương tiện đi mua ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gia viễn đã trả lại chiếc xe mô tô trên cho anh Đinh Văn B. Do vậy, không đặt vấn đề giải quyết.

[11]. Về nguồn gốc số ma túy Đinh Văn H khai mua vào ngày 07/03/2018 tại khu vực đường đê thuộc xã G, huyện V, tỉnh N với số tiền 250.000 đồng của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành điều tra, xác minh, nhưng không xác định được. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý.

[12] ***Về án phí***: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] ***Về quyền kháng cáo***: Bị cáo, người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo ***Đinh Văn H*** phạm tội "***Tàng trữ trái phép chất ma túy***".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Đinh Văn H** 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 08/03/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V, bên trong gồm 01 vỏ phong bì và 01 mảnh giấy bạc màu vàng. 01 phong bì niêm phong ghi số 47/2018/GĐMT bên trong đựng: 0,0878 gam Heroine (đối tượng sau giám định) và toàn bộ vỏ bao gói trong gói niên phong ban đầu, có dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh N, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành. (Đặc điểm các vật chứng theo biên

bản bàn giao vật chứng ngày 23/04/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

3. ***Về án phí:***

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Đinh Văn H phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh N;
- VKSND tỉnh N;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- VKSND huyện V;
- Trại tạm giam CA tỉnh N;
- Bị cáo; Ng- ời có QLNVLQ;
- L- u hồ sơ, văn phòng;
(Thông báo cho chính quyền địa ph- ơng nơi bị cáo c- trú).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Hà Thiện Thành